

Số: **01/2021/QĐST-VDS**

*Lục Ngạn, ngày 29 tháng 03 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT SƠ THẨM VIỆC DÂN SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN, TỈNH BẮC GIANG**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:*** Ông Nguyễn Đức Nhưồng

***Thư ký phiên họp:*** Bà Nguyễn Thị Ca - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên họp:*** Ông Trần Quang Ninh - Kiểm sát viên.

Đã tiến hành mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự thụ lý 02/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2021/QĐST-VDS ngày 28 tháng 01 năm 2021; Quyết định hoãn phiên họp số 01/2021/QĐST-VDS ngày 08/02/2021; Thông báo thay đổi lịch phiên họp số 01/2021/TB-TA ngày 5/03/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

Anh Trần Văn N - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Chị Đỗ Thị B - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Đỗ Thị N - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Cam Văn T - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. Ủy ban nhân dân xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự;

Xét thấy: Người yêu cầu rút toàn bộ yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật.

Căn cứ Điều 48, Điều 361, Điều c khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Đình chỉ giải quyết sơ thẩm việc dân sự thụ lý số 02/2020/TLST-VDS ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu hủy kết hôn trái pháp luật”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Trần Văn N - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đỗ Thị B - Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn M, xã G, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

2. Chị Đỗ Thị N - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

3. Anh Cam Văn T - Sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. Ủy ban nhân dân xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Hậu quả của việc đình chỉ xét đơn yêu cầu.

- Về quyền yêu cầu giải quyết lại: đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại.

- Về án phí: Sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí anh Trần Văn N đã nộp tại Biên lai số AA/2019/0001773 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

**Điều 3.** Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

### **Nơi nhận:**

- Đương sự, Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

**Đã ký**

**Nguyễn Đức Nhường**